

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;

Căn cứ Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Công văn số 5035-CV/VPTU ngày 08/11/2019 của Thường trực Tỉnh ủy về việc Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7413/SKHĐT-TĐ ngày 21/11/2019 và Công văn số 7895/SKHĐT-TĐ ngày 12/12/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất mới cần lựa chọn nhà đầu tư năm 2019, gồm 26 dự án (chi tiết tại Phụ biểu 01 đính kèm).

2. Danh mục dự án không tiếp tục thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu, gồm 03 dự án (chi tiết tại Phụ biểu 02 đính kèm).

3. Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư được điều chỉnh tiếp tục thực hiện năm 2019, gồm 02 dự án (chi tiết tại Phụ biểu 03 đính kèm).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị được giao làm bên mời thầu triển khai thực hiện các bước công việc để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Giao các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị được giao

làm bên mời thầu thực hiện; đồng thời thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Thanh Hóa, UBND thành phố Sầm Sơn, UBND thị xã Bim Sơn, UBND các huyện: Yên Định, Thọ Xuân, Hoằng Hóa, Tĩnh Gia, Thiệu Hóa, Hà Trung và các đơn vị có liên quan đưa 15 dự án (từ dự án số 12 đến dự án số 26), Phụ biểu số 01, Quyết định này vào kế hoạch sử dụng đất và danh mục dự án cần thu hồi đất năm 2020 làm cơ sở triển khai thực hiện dự án theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có dự án; Thủ trưởng các đơn vị được giao làm bên mời thầu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, THKH, CN, NN, KTTC.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Xứng**

**Phụ biểu số 01:**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT MỚI CẦN LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số: **5438** /QĐ-UBND ngày **23** tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

| STT | Tên dự án  | Địa điểm   | Quy mô (ha) | Tính chất dự án  | Bên mời thầu                           |
|-----|--|--|-------------|--|--|
| (1) | (2)  | (3)  | (4)         | (5)  | (6)                                    |
| 1   | Khu đô thị Hưng Giang 1, thành phố Thanh Hóa   | Phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa               | 26,1        | Khu đô thị mới   | Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa |
| 2   | Khu đô thị Hưng Giang 2, thành phố Thanh Hóa   | Xã Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa                    | 10,2        | Khu thương mại, dịch vụ và tổng hợp  | Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa |
| 3   | Khu dân cư, tái định cư phường Nam Ngạn phục vụ Đề án di dân phòng tránh thiên tai tại phố Tiên Phong, phường Nam Ngạn, phố Tân Hà, phường Đông Hương và phố Xuân Minh, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa | Phường Nam Ngạn thành phố Thanh Hóa.                 | 18,0        | Khu dân cư, tái định cư phục vụ Đề án di dân phòng tránh thiên tai tại phố Tiên Phong, phường Nam Ngạn, phố Tân Hà, phường Đông Hương và phố Xuân Minh, phường Đông Hải. | UBND thành phố Thanh Hóa               |
| 4   | Khu đô thị mới phía Đông đường vành đai phía Tây, xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa  | Xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa                    | 33,0        | Khu đô thị mới   | UBND thành phố Thanh Hóa               |
| 5   | Khu dân cư Đồng Xuân, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn  | Phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn                    | 18,8        | Khu dân cư mới   | UBND thành phố Sầm Sơn                 |
| 6   | Khu đô thị mới Nam thị xã Bim Sơn  | Phường Phú Sơn, thị xã Bim Sơn                       | 130,0       | Khu đô thị mới   | UBND thị xã Bim Sơn                    |
| 7   | Khu dân cư Nam Đồi Bim, xã Quang Trung, thị xã Bim Sơn   | Xã Quang Trung, thị xã Bim Sơn                       | 8,7         | Khu dân cư mới   | UBND thị xã Bim Sơn                    |
| 8   | Khu nhà ở thuộc khu tái định cư xã Hải Yến tại xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia  | Xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia                       | 15,0        | Khu dân cư mới   | UBND huyện Tĩnh Gia                    |
| 9   | Khu dân cư mới ven hồ Trung Phát, xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc  | Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc                            | 12,7        | Khu dân cư mới   | UBND huyện Hậu Lộc                     |
| 10  | Khu dân cư tập trung xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc   | Xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc                          | 4,2         | Khu dân cư mới   | UBND huyện Hậu Lộc                     |
| 11  | Khu dân cư Thung Ồi, thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh  | Thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh                   | 7,7         | Khu dân cư mới   | UBND huyện Như Thanh                   |
| 12  | Khu đô thị Phú Sơn - Khu đô thị mới Tây Ga, thành phố Thanh Hóa  | Phường Phú Sơn, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa | 29,7        | Khu dân cư mới   | UBND thành phố Thanh Hóa               |

| (1) | (2)   | (3)   | (4)   | (5)   | (6)                                    |
|-----|---|---|-------|---|--|
| 13  | Khu dân cư phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa                               | Phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa              | 14,8  | Khu dân cư mới  | UBND thành phố Thanh Hóa               |
| 14  | Khu dân cư xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa                                  | Xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa                 | 34,3  | Khu dân cư mới  | Sở Xây dựng                            |
| 15  | Khu dân cư và thương mại dịch vụ xã Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa            | Xã Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa                 | 39,7  | Khu dân cư kết hợp trường học, thương mại - dịch vụ tổng hợp, bãi đỗ xe | Sở Xây dựng                            |
| 16  | Khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới trung tâm thành phố Thanh Hóa | Phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa              | 15,9  | Khu đô thị mới  | Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa |
| 17  | Khu đô thị mới tại xã Hoàng Quang và xã Hoàng Long, thành phố Thanh Hóa       | Xã Hoàng Quang và Hoàng Long, thành phố Thanh Hóa | 196,0 | Khu đô thị mới  | Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hóa |
| 18  | Khu đô thị mới phía Đông đường Lý Thường Kiệt, thị xã Bim Sơn                 | Xã Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn  | 76,0  | Khu đô thị mới  | UBND thị xã Bim Sơn                    |
| 19  | Khu dân cư mới phía Tây Bắc đường Cầu Kè, huyện Thọ Xuân                      | Thị trấn Thọ Xuân, xã Hạnh Phúc, huyện Thọ Xuân   | 11,0  | Khu dân cư mới  | UBND huyện Thọ Xuân                    |
| 20  | Khu dân cư và dịch vụ công cộng thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân             | Thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân                 | 10,3  | Khu dân cư mới  | UBND huyện Thọ Xuân                    |
| 21  | Khu dân cư mới xã Hoằng Đồng, huyện Hoằng Hóa                                 | Xã Hoằng Đồng, huyện Hoằng Hóa                    | 14,0  | Khu dân cư mới  | UBND huyện Hoằng Hóa                   |
| 22  | Khu dân cư mới xã Định Tường - Định Hưng, huyện Yên Định                      | Xã Định Tường, Định Hưng, huyện Yên Định          | 16,5  | Khu dân cư mới  | UBND huyện Yên Định                    |
| 23  | Khu đô thị mới Thành Phú, xã Định Tường, huyện Yên Định                       | Xã Định Tường, huyện Yên Định                     | 11,2  | Khu đô thị mới  | UBND huyện Yên Định                    |
| 24  | Khu dân cư mới xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia                                 | Xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia                    | 11,0  | Khu dân cư mới kết hợp tái định cư                                      | UBND huyện Tĩnh Gia                    |
| 25  | Khu đô thị phía Bắc thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa                          | Xã Thiệu Phú, thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa    | 25,5  | Khu đô thị mới  | UBND huyện Thiệu Hóa                   |
| 26  | Khu dân cư phía Đông thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung                        | Xã Hà Ninh, huyện Hà Trung                        | 9,6   | Khu dân cư mới  | UBND huyện Hà Trung                    |

**Phụ biểu số 02:**

**DANH MỤC DỰ ÁN KHÔNG TIẾP TỤC THỰC HIỆN LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐẦU THẦU**

*(Kèm theo Quyết định số: 5438 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

| <b>STT</b> | <b>Tên dự án</b>   | <b>Địa điểm</b>                   | <b>Quy mô (ha)</b> | <b>Tính chất dự án</b> | <b>Bên mời thầu</b> |
|------------|--|-----------------------------------|--------------------|------------------------|---------------------|
| 1          | Khu dân cư thôn Dương Huệ, Nghĩa Dũng, Phong Ý, xã Cẩm Phong, huyện Cẩm Thủy | Xã Cẩm Phong, huyện Cẩm Thủy      | 5,7                | Khu dân cư             | UBND huyện Cẩm Thủy |
| 2          | Dự án Khu dân cư thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc                           | Thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc | 0,6                | Khu dân cư             | UBND huyện Ngọc Lặc |
| 3          | Dự án số 1, Khu đô thị mới Sao Mai, Lam Sơn - Sao Vàng                       | Xã Xuân Thắng, huyện Thọ Xuân     | 61,6               | Khu đô thị             | Sở Xây dựng         |

**Phụ biểu số 03:**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT CẦN LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH  
TIẾP TỤC THỰC HIỆN NĂM 2019**

*(Kèm theo Quyết định số: 5438 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

| <b>STT</b> | <b>Tên dự án</b>  | <b>Địa điểm</b>                                       | <b>Quy mô<br/>(ha)</b> | <b>Tính chất dự án</b>  | <b>Bên Mời thầu</b>      |
|------------|---|---|------------------------|---|--------------------------|
| 1          | Khu dân cư kết hợp công viên thể thao Đình Hương, thành phố Thanh Hóa | Phường Hàm Rồng, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa | 22,9                   | Khu dân cư mới kết hợp dịch vụ hỗn hợp, trường học, công viên thể thao và bãi đỗ xe | UBND thành phố Thanh Hóa |
| 2          | Khu thương mại kết hợp khu ở, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn          | Phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn                        | 0,92                   | Khu thương mại, dịch vụ tổng hợp kết hợp khu ở                                      | UBND thị xã Bim Sơn      |